

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 41/2021/HSST

Ngày: 25/5/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.

- Các Hội thẩm nhân dân : 1/ Bà: **Nguyễn Thị Hơn**.

2/ Ông: **Nguyễn Văn Tám**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Kim Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho.

- Đại diện VKSND TP Mỹ Tho: Ông **Lê Văn Tân** - KSV.

Ngày 25/5/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/HSST ngày 18/3/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 10/5/2021 đối với bị cáo:

Lê Ngọc Yến N, sinh năm 1993.

- Nơi cư trú: Ấp Giáp Nước, xã Phước Thạnh, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Không. – Trình độ học vấn: 12/12

- Con ông: Lê Văn Thái H, sinh 1963 và bà: Nguyễn Thị L, sinh 1961.

- Chồng, con: Chưa.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/11/2018, tại ngoại: 24/12/2018. Bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 12/02/2019 đến ngày 25/8/2020.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Trọng Kỳ - Đoàn Luật sư TP Hồ Chí Minh

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Hữu T, sinh 1993. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 45 Phan Hiền Đạo, phường A, TP B, Tiền Giang.

2/ Phạm Quốc T1, sinh 1973.(Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 8, Tô Hiến Thành, Phường D, TP E, Khánh Hòa.

***Người làm chứng:**

1/ Đinh Hoàng T1, sinh 1991.(Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 53 Ấp Bắc, Phường F, TP B, Tiền Giang.

2/ Đoàn Anh K, sinh 1991.(Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 13/16 Nguyễn Thị Thập, Phường G, TP B, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/02/2018, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho và Công an phường 5, thành phố Mỹ Tho kiểm tra quán bar “New Club” địa chỉ số

288, đường Phạm Thanh, phường 5, thành phố Mỹ Tho bắt quả tang Nguyễn Hữu T, sinh năm 1993, ngụ: Số 45, đường Phan Hiển Đạo, Phường 7, thành phố Mỹ Tho (Nhân viên quán bar) đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa 04 viên nén màu xanh không rõ hình dạng để trong gói niêm phong dạng phong bì có chữ ký của Nguyễn Hữu T và dấu mộc tròn đỏ của Công an phường 5, thành phố Mỹ Tho.

- 01 điện thoại di động màu đen không rõ hiệu, có sim vina; 01 ba lô màu xám; tiền Việt Nam 2.200.000 đồng.

Đến 02 giờ 00 phút cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp tại quầy thu ngân (trong học tủ bàn) quán bar New Club do Lê Ngọc Yến N (Nhân viên quán bar) trực tiếp quản lý thu giữ các vật chứng sau:

- 05 gói nylon màu trắng kích thước (07x04)cm bên trong chứa các viên nén màu hồng [03 gói mỗi gói chứa 10 viên; 01 gói chứa 08 viên; 01 gói chứa 02 viên kích cỡ (1,3x0,6x0,4)cm]. 01 gói nylon màu trắng bên trong chứa 1/2 viên màu hồng hình tròn kích cỡ (01x0,5x0,5)cm được niêm phong có chữ ký của Lê Ngọc Yến N và Đinh Hoàng T1. (Ký hiệu I).

- 02 gói nylon màu trắng kích thước (07x4)cm bên trong chứa 10 viên nén màu xanh lá cây dạng hình tròn kích cỡ (0,9x0,3)cm. 01 gói nylon màu trắng bên trong chứa 01 viên màu xanh kích cỡ (0,9x0,3)cm và 02 mảnh nhỏ viên nén [01 màu hồng và 01 màu xanh đen kích cỡ (0,3x0,1)cm] được niêm phong có chữ ký của Lê Ngọc Yến N, Đinh Hoàng T1 (Ký hiệu II).

- 01 gói nylon màu trắng kích thước (07x04)cm bên trong chứa 04 viên nén [03 viên màu xanh, 01 viên màu hồng kích thước (01x0,7x0,3)cm] được niêm phong có chữ ký của Lê Ngọc Yến N, Đinh Hoàng T1 (Ký hiệu III).

- 02 gói nylon màu trắng kích thước (07x04)cm [Gói thứ nhất chứa 04 gói nylon nhỏ hàn kín chứa tinh thể màu trắng; gói thứ hai chứa 02 gói nhỏ hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (02x02)cm] được niêm phong có chữ ký của Lê Ngọc Yến N, Đinh Hoàng T1 (Ký hiệu IV).

- 02 gói nylon màu trắng kích thước (07x04)cm [Gói thứ nhất chứa 01 viên màu hồng kích cỡ (1,3x0,6x0,4)cm; gói thứ hai chứa 01 viên nén màu xanh lá cây dạng hình tròn] được niêm phong có chữ ký của Lê Ngọc Yến N, Đinh Hoàng T1 (Ký hiệu V).

- 01 gói nylon màu trắng kích thước (0,2x02)cm hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Ngọc Yến N, Đinh Hoàng T1 (Ký hiệu VI).

- 01 gói nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Ngọc Yến N, Đinh Hoàng T1 (Ký hiệu VII).

Căn cứ Bản kết luận giám định số 69/KLGD-PC54 ngày 07/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu 04 viên nén màu xanh trong phong bì được niêm phong, có đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung Công an Phường 5, thành phố Mỹ Tho có chữ ký của Nguyễn Hữu T gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3609 gam, loại MDMA.

- Mẫu 38 viên nén màu hồng nhạt (Logo dấu chấm) trong phong bì niêm phong (Ký hiệu I) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 15,1406 gam, loại MDMA. Mẫu 02 viên nén màu hồng đậm (Logo bông hoa) trong phong bì niêm phong (ký hiệu I) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7729 gam, loại MDMA. Mẫu 1/2 viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong (Ký hiệu I) gửi giám định có khối lượng 0,2372 gam, không tìm thấy chất ma túy.

- Mẫu 11 viên nén màu xanh lá cây trong phong bì niêm phong (Ký hiệu II) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,7079 gam, loại MDMA. Mẫu 01 mảnh viên nén màu xanh đen trong phong bì niêm phong (Ký hiệu II) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0214 gam, loại MDMA. Mẫu 01 mảnh viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong (Ký hiệu II) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0201 gam, loại MDMA.

- Mẫu 03 viên nén màu xanh trong phong bì niêm phong (Ký hiệu III) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0431 gam, loại MDMA. Mẫu 01 viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong (Ký hiệu III) gửi giám định có khối lượng 0,3410 gam, không tìm thấy chất ma túy.

- Mẫu tinh thể màu trắng ngà bên trong 04 gói nylon trong phong bì được niêm phong (Ký hiệu IV) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1292 gam, loại Ketamine. Hàm lượng Ketamine: 46,65%, khối lượng Ketamine trong 1,1292 gam mẫu là: 0,5267 gam. Mẫu tinh thể màu trắng ngà bên trong 02 gói nylon trong phong bì được niêm phong (Ký hiệu IV) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7435 gam, loại Ketamine. Hàm lượng Ketamine: 48,78%, khối lượng Ketamine trong 0,7435 gam mẫu là: 0,3626 gam.

- Mẫu 01 viên nén màu xanh trong phong bì niêm phong (Ký hiệu V) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3373 gam, loại MDMA. Mẫu 01 viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong (Ký hiệu V) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3899 gam, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể màu trắng ngà bên trong 01 gói nylon trong phong bì được niêm phong (Ký hiệu VI) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4484 gam, loại Ketamine. Hàm lượng Ketamine: 49,08%, khối lượng Ketamine trong 0,4484 gam mẫu là: 0,2200 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng ngà bên trong 01 gói nylon trong phong bì được niêm phong (Ký hiệu VII) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4206 gam, loại Ketamine. Hàm lượng Ketamine: 51,71%, khối lượng Ketamine trong 0,4206 gam mẫu là: 0,2174 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu T khai nhận: T là đối tượng nghiện ma túy. Từ khoảng tháng 7/2017 đến tháng 01/2018, T đã mua ma túy 04 lần, sau đó T cất trong hộp Gel để vào túi nylon màu đen đưa N giữ dùm trong hộc bàn quầy thu ngân do N trực tiếp quản lý mục đích sử dụng cho bản thân và mời khách sử dụng để khách uống Nền bia, rượu thì T được hưởng phần trăm hoa hồng trên giá trị hóa đơn thanh toán. Số ma túy thu giữ trong hộc tủ bàn tại quầy thu ngân quán bar New Club là của T gửi cho Lê Ngọc Yến N.

Ngày 01/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho đã xét xử Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự với mức án 05 năm tù (Bản án số 56/2019/HSST).

Đối với các vật chứng, tài sản có liên quan đã được xử lý tại Bản án số 56/2019/HSST ngày 01/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho nêu trên.

Bị cáo Lê Ngọc Yến N khai: Từ khoảng tháng 7/2017 đến tháng 01/2018, T có nhờ N giữ dùm bạch đồ (túi nylon màu đen) bốn lần: Lần 1 khoảng tháng 7 năm 2017, lần 2 khoảng tháng 9 hoặc tháng 10 năm 2017, lần 3 khoảng tháng 01 năm 2018 và lần 4 cách ngày bị lực lượng Công an kiểm tra khoảng 02 tuần; mặc dù biết bên trong có đề ma túy nhưng N vẫn đồng ý cất giữ dùm T trong hộc bàn quầy thu ngân nơi N trực tiếp quản lý, khi T cần lấy ma túy thì N đưa, lấy xong T gửi lại cho N tiếp tục giữ dùm. Số ma túy bị Cơ quan điều tra bắt quả tang và thu giữ là của T gửi N cất giữ.

Sau khi khởi tố bị can đối với N, ngày 24/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho có Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 320 về tâm thần đối với Lê Ngọc Yến N. Ngày 18/01/2019, Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa Đồng Nai có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 50: Về y học: Trước và trong khi gây án: Đang sự bị bệnh tâm căn suy nhược (F48.0-ICD.10); Sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm (F43.22-ICD.10). Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay: Đang sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Ngày 31/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đề nghị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 884; ngày 01/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho ra Quyết định số 01 áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị cáo Lê Ngọc Yến N; đến ngày 02/7/2020, Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa Đồng Nai có thông báo số 379 hiện nay tình trạng tâm thần của đối tượng đã ổn định, không cần thiết áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh nữa.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 465/KLBB-VPYTW ngày 13/8/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa Đồng Nai kết luận: Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đang sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật. Ngày 24/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho ra Quyết định số 01 đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị cáo Lê Ngọc Yến N và tiến hành phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng Trần Văn Hiếu, sinh năm 1991, ngụ: Số 390, Ấp 4, xã Tam Hiệp, huyện Châu thành, tỉnh Tiền Giang; Nguyễn Quang Liêm, sinh năm 1996, ngụ: Ấp 1, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho; Nguyễn Văn Cheo, sinh năm 1985, ngụ: Số 50/47, Ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Hồ Hải Bằng, sinh năm 1984, ngụ: Số 12/7B, đường Đinh Bộ Lĩnh, Phường 8, thành phố Mỹ Tho cũng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị phát hiện ngày 04/02/2018 tại quán Bar New Club. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tiến hành điều tra giải quyết trong các vụ án khác.

Đối với Đinh Hoàng T1, sinh năm 1991, ngụ: Số 53 Ấp Bắc, Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cũng là nhân viên thu ngân của quán Bar New Club cùng với Lê

Ngọc Yến N. Xét thấy, tại quầy thu ngân trong quán bar thì T1 và N đều có học tử cá nhân riêng. Sau khi N nhận được ma túy do Nguyễn Hữu T gửi thì N cất giấu trong học tử cá nhân của mình. Ngoài ra, T1 có thấy T gửi túi nylon màu đen bên trong có chứa ma túy cho N nhưng cả T và N đều không nói cho T1 biết nên T1 không biết rõ đó là ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý T1 đồng phạm trong vụ án hay “Tội không tố giác tội phạm” là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSMT ngày 12/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Ngọc Yến N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo tại phiên tòa thừa nhận việc bị cáo biết Nguyễn Hữu T gửi các gói đồ cho bị cáo giữ là chất kích thích bị Nhà nước cấm mua bán.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo cũng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Không thống nhất mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị vì không đảm bảo tính công bằng cho bị cáo, trong khi bị cáo đầu vụ là Nguyễn Hữu T bị xử phạt 05 năm tù, bị cáo chỉ là người giúp sức và không được hưởng lợi ích gì, việc Viện kiểm sát cho rằng có dấu hiệu thông cung giữa bị cáo và Nguyễn Hữu T là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội, không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 50, Điều 38, điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Yến N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án từ 05 đến 05 năm 06 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong trong vụ án khác nên không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm cải tạo trở về thành công dân tốt sống có ích cho xã hội và chăm sóc cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra TP Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Ngọc Yến N đã khai nhận: Bị cáo có nhận giữ dùm gói đồ cho Nguyễn Hữu T tổng cộng 04 lần từ khoảng tháng 7/2017 đến ngày bị Công an phát hiện, bị cáo biết đó là thuốc lắc và ma túy, có lần bị cáo còn tự tay lấy thuốc lắc đưa cho T nhưng giai đoạn sau bị cáo khai là không biết là ma túy và thuốc lắc trong gói đồ mà

T gửi và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận việc bị cáo biết gói đồ các lần T gửi là có chứa các chất kích thích bị Nhà nước cấm mua bán và vi phạm pháp luật. Lời khai nhận phù hợp với nội dung bản cáo trạng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Ngọc Yến N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 22,7599 gam ma túy (21,4332 gam MDMA; 1,3267 gam Ketamine). Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống người dân. Vì vậy mà Đảng và Nhà nước ta đề ra Nền chủ trương, giải pháp để đấu tranh, phòng chống thảm họa của ma túy đồng thời đặt ra các chế tài nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để trừng trị các loại tội phạm về ma túy trong đó có tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người bị hạn chế năng lực trách Nệm hình sự, nhưng nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì động cơ cá nhân mà bị cáo cất giữ trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu T, bị cáo cũng biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như những tác hại của nó, lẽ ra khi biết Nguyễn Hữu T gửi các chất ma túy thì bị cáo phải từ chối cất giữ hoặc tố giác với cơ quan chức năng nhưng trái lại bị cáo lại tiếp tay cho Nguyễn Hữu T tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[5] Tuy Nên, trong quá trình điều tra đã giám định xác định bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng (bà ngoại là Mẹ Việt Nam anh H, có 03 người cháu là liệt sĩ). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự theo điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách Nệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Theo Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung, nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định, bản thân đang bị bệnh nên Hội đồng xét xử không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đã giải quyết trong vụ án khác nên không xem xét.

[7] Đối với các đối tượng Trần Văn Hiếu, sinh năm 1991, ngụ: Số 390, Ấp 4, xã Tam hiệp, huyện Châu thành, tỉnh Tiền Giang; Nguyễn Quang Liêm, sinh năm 1996, ngụ: Ấp 1, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho; Nguyễn Văn Cheo, sinh năm 1985, ngụ: Số 50/47, Ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Hồ Hải Bằng, sinh năm 1984, ngụ: Số 12/7B, đường Đinh Bộ Lĩnh, Phường 8, thành phố Mỹ Tho cũng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị phát hiện ngày 04/02/2018 tại quán Bar New Club.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tiến hành điều tra giải quyết trong các vụ án khác.

[8] Đối với Đinh Hoàng T1 cũng là nhân viên thu ngân của quán Bar New Club cùng với bị cáo. T1 có thấy T gửi túi nylon màu đen bên trong có chứa ma túy cho bị cáo N nhưng cả T và bị cáo đều không nói cho T1 biết nên T1 không biết rõ đó là ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý T1 đồng phạm trong vụ án hay “Tội không tố giác tội phạm” là có căn cứ.

Do đó, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

Ý kiến phân tích và đề nghị của người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Lê Ngọc Yến N** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 17, Điều 50, Điều 38, điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.
- Xử: Phạt bị cáo **Lê Ngọc Yến N 04 (Bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 09/11/2018 đến ngày 24/12/2018 và thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 12/02/2019 đến ngày 25/8/2020.

- Về xử lý vật chứng: Không xem xét

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Ngọc Yến N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND TPMT
- Chi cục THADS.TPMT
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng